

Số: /KH-UBND

Vĩnh Phúc, ngày tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH

Nâng cao nhận thức; đào tạo, tập huấn, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc, giai đoạn 2022-2025

Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 06/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 21/QĐ-TTg ngày 06/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 03/8/2021 của HĐND tỉnh về việc thông qua Đề án Hoàn thiện chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021-2025.

UBND tỉnh Vĩnh Phúc ban hành Kế hoạch Nâng cao nhận thức; đào tạo, tập huấn phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số tỉnh Vĩnh Phúc, giai đoạn 2022-2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức là tiên quyết để thực hiện chuyển đổi số vì nhận thức đóng vai trò quyết định trong chuyển đổi số.
- Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc, giai đoạn 2022-2025.
- Lãnh đạo các cấp, các ngành trong cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhận thức sâu sắc về chuyển đổi số để chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình.

2. Mục tiêu

- 100% cán bộ lãnh đạo, cán bộ công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước, doanh nghiệp vừa và nhỏ, cán bộ Ban quản lý hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hàng năm được tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, cập nhật kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số, công nghệ số.
- 100% cán bộ chuyên trách về chuyển đổi số, công nghệ thông tin hàng năm được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về công nghệ số và được đánh giá trực tuyến kết quả qua Hệ thống đánh giá, sát hạch chuẩn kỹ năng số quốc gia.

- 80% số người dân trong độ tuổi lao động biết và có kỹ năng sử dụng các loại hình dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số thiết yếu khác trong lĩnh vực y tế, giáo dục, giao thông, du lịch, ngân hàng; cơ bản nắm được cách thức sử dụng dịch vụ khi có nhu cầu.

- Hình thành đội ngũ chuyên gia chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực, địa phương để trở thành lực lượng nòng cốt dẫn dắt, tổ chức và lan tỏa chuyển đổi số trong toàn tỉnh.

- Xây dựng mạng lưới chuyển đổi số rộng khắp từ cấp tỉnh đến cấp xã với đội ngũ thành viên thường xuyên được đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng làm nòng cốt chuyển đổi số trong các ngành, các cấp, cơ quan, tổ chức.

- Người dân được cung cấp thông tin, tiếp cận kiến thức, kỹ năng số để cùng tham gia vào quá trình chuyển đổi số, mở ra cơ hội tiếp cận các dịch vụ số một cách bình đẳng, giúp xây dựng một xã hội số bao trùm và toàn diện.

3. Yêu cầu

- Xác định đầy đủ, cụ thể các nhiệm vụ triển khai thực hiện theo Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Các nhiệm vụ được xác định có trọng tâm, trọng điểm, lộ trình thực hiện và bảo đảm tính khả thi.

- Phân công nhiệm vụ và phối hợp thực hiện gắn với trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Chú trọng tới bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu để ra quyết định và hoạch định chính sách; huy động nguồn lực xã hội cùng tham gia bồi dưỡng, tập huấn cho mạng lưới công nghệ số cộng đồng.

- Có sự tham gia tích cực, toàn diện của cả hệ thống chính trị, các tổ chức, cá nhân tại địa phương. Định kỳ hàng quý có kiểm tra, báo cáo đánh giá và công bố kết quả thực hiện cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực thúc đẩy Nâng cao nhận thức phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tổ chức các nội dung nâng cao nhận thức, tuyên truyền thực hiện chuyển đổi số của tỉnh

a) Xây dựng các chiến dịch truyền thông số về chuyển đổi số

Xây dựng các chiến dịch truyền thông về chuyển đổi số, đồng loạt và trải rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, các trang/cổng thông tin điện tử, mạng nội bộ của các cơ quan, tổ chức nhà nước.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Báo Vĩnh Phúc; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Cổng Thông tin - Giao tiếp điện tử tỉnh; các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương, các tổ chức, doanh nghiệp và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: hằng năm, từ năm 2022 đến 2025.

- Kết quả, sản phẩm: các chương trình, chiến dịch truyền thông.

b) Xây dựng các chuyên mục, chuyên trang về chuyển đổi số

Xây dựng, thiết lập và duy trì thường xuyên các chuyên mục, chuyên trang về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng; đưa tin, đặt bài, viết bài về chuyển đổi số trên hệ thống báo chí, báo điện tử, trang tin điện tử, diễn đàn trực tuyến; tuyên truyền trên các cổng/trang thông tin điện tử.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Báo Vĩnh Phúc; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Cổng Thông tin - Giao tiếp điện tử tỉnh; các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương, các tổ chức, doanh nghiệp và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: hằng năm, từ năm 2022 đến 2025.

- Kết quả, sản phẩm: các chuyên mục, chuyên trang, bài viết, tin bài...

c) Sản xuất các chương trình, nội dung thông tin, tuyên truyền

Tổng hợp, biên tập, sản xuất các chương trình, phim tài liệu, phóng sự, bài hát, trao đổi, đối thoại, chuyên đề chuyên sâu về chuyển đổi số trên hệ thống phát thanh, truyền hình; sản xuất các nội dung tin bài, ảnh, video, clip tạo xu thế về chuyển đổi số để đăng, phát trên các kênh, nền tảng khác nhau và trên các phương tiện thông tin đại chúng; xây dựng các chương trình phát thanh tuyên truyền về chuyển đổi số phù hợp với đặc điểm của từng địa phương để tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở; thực hiện truyền thông về chuyển đổi số qua các mạng xã hội phổ biến.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Báo Vĩnh Phúc; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Cổng Thông tin - Giao tiếp điện tử tỉnh; các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương, các tổ chức, doanh nghiệp và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: hằng năm, từ năm 2022 đến 2025.

- Kết quả, sản phẩm: các chương trình, sản phẩm truyền thông.

d) Tuyên truyền trực quan về chuyển đổi số

Tổ chức tuyên truyền trực quan sử dụng pa-nô, áp phích, khẩu hiệu, tranh cổ động, đồ họa thông tin (infographic), đồ họa chuyển động (motion graphics), các vật dụng được in ấn thông tin tuyên truyền, biểu trưng nhận diện thông điệp tuyên truyền về chuyển đổi số.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Báo Vĩnh Phúc; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Cổng Thông tin - Giao tiếp điện tử tỉnh; các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương, các tổ chức, doanh nghiệp và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: hằng năm, từ năm 2022 đến 2025.

- Kết quả, sản phẩm: pa-nô, áp phích, khẩu hiệu, tranh, ảnh, đồ họa...

e) Tổ chức sản xuất các nội dung chuyên biệt về tiềm năng, thế mạnh và các thành tựu của tỉnh trong chuyển đổi số

Sản xuất các nội dung chuyên biệt về tiềm năng, thế mạnh và các thành tựu của tỉnh, của từng địa phương trong chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số như nông nghiệp công nghệ cao, đô thị thông minh...

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Báo Vĩnh Phúc; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Cổng Thông tin - Giao tiếp điện tử tỉnh; Ban Quản lý các Khu công nghiệp; các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: hằng năm, từ năm 2022 đến 2025.

- Kết quả, sản phẩm: tin, bài, phim, phóng sự, tư liệu...

f) Tổ chức tuyên truyền về chuyển đổi số kết hợp giữa các phương tiện truyền thông truyền thống, đa phương tiện và đa nền tảng

Cùng với việc truyền thông bằng cách thức và nền tảng truyền thông cần đẩy mạnh truyền thông đa phương tiện (nội dung truyền thông đến công chúng bằng nhiều dạng: text, hình ảnh, âm thanh, video...) và sử dụng nhiều nền tảng khác nhau (trên máy tính, thiết bị thông minh, mạng xã hội...). Chú trọng các phương pháp truyền thông số để phạm vi bao phủ rộng và tiết kiệm chi phí.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Báo Vĩnh Phúc; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Cổng Thông tin - Giao tiếp điện tử tỉnh; các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương, các tổ chức, doanh nghiệp và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: hằng năm, từ năm 2022 đến 2025.

- Kết quả: các sản phẩm truyền thông đa phương tiện, đa nền tảng.

2. Đào tạo, hướng dẫn, phổ cập kỹ năng chuyển đổi số

a) Tổ chức đào tạo chuyển đổi nhận thức về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước các cấp, các tổ chức, doanh nghiệp nhà nước

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương, các tổ chức, doanh nghiệp và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: hằng năm, từ năm 2022 đến 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Tối thiểu tổ chức 03 lớp/01 năm, mỗi lớp 200 người.

b) Tổ chức đào tạo, hướng dẫn phổ cập kỹ năng chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan từ cấp tỉnh đến cấp xã, các tổ chức, doanh nghiệp nhà nước, cơ quan thông tấn, báo chí

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương, các tổ chức, doanh nghiệp và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: hằng năm, từ năm 2022 đến 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Tối thiểu tổ chức 08 lớp/ 01 năm, mỗi lớp 30 người.

c) Tổ chức đào tạo, hướng dẫn phổ cập kỹ năng chuyển đổi số cho người dân

gồm: người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng ở các địa phương

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương, các tổ chức, doanh nghiệp và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: hằng năm, từ năm 2022 đến 2025.
- Kết quả, sản phẩm: Tối thiểu tổ chức 05 lớp/ 01 năm, mỗi lớp 30 người.

3. Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số

a) Tổ chức đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số cho cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, các cơ quan, đơn vị, cán bộ làm công tác tham mưu chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước cấp tỉnh, huyện, xã

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương, các tổ chức, doanh nghiệp và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: hằng năm, từ năm 2022 đến 2025.
- Kết quả, sản phẩm: Tối thiểu tổ chức 02 lớp/01 năm, mỗi lớp 200 người.

b) Tổ chức các lớp đào tạo an toàn thông tin phục vụ chuyển đổi số cho cán bộ phụ trách kỹ thuật liên quan đến chuyển đổi số tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương, các tổ chức, doanh nghiệp và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: hằng năm, từ năm 2022 đến 2025.
- Kết quả, sản phẩm: Tối thiểu tổ chức 04 lớp/01 năm, mỗi lớp 22 người.

c) Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, giáo viên các bộ môn liên quan đến tin học, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, công nghệ, kỹ thuật

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương, các tổ chức, doanh nghiệp và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: hằng năm, từ năm 2022 đến 2025.
- Kết quả, sản phẩm: tối thiểu tổ chức 30 lớp/01 năm, mỗi lớp 50 người.

d) Cử các lượt cán bộ đi đào tạo chuyên sâu về các lĩnh vực công nghệ ảo hóa, điện toán đám mây, điều tra an toàn thông tin, bảo mật thông tin, quản lý và vận hành DataCenter.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương, các tổ chức, doanh nghiệp và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: hằng năm, từ năm 2022 đến 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Tối thiểu 50 lượt cán bộ/ 01 năm.

e) Đào tạo, đào tạo lại, đào tạo chuyên sâu, đào tạo ngắn hạn, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ lãnh đạo, các trưởng, phó trưởng phòng và tương đương trong các doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: hằng năm, từ năm 2022 đến 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Tối thiểu 05 lớp/01 năm, 30 người/ 01 lớp.

III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ các nguồn:

- Nguồn chi thường xuyên hằng năm trong dự toán ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành, giai đoạn 2022-2025.

- Nguồn xã hội hóa; nguồn kinh phí lồng ghép với nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh tuyên truyền Chuyển đổi số tỉnh Vĩnh Phúc đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và các nội dung tuyên truyền, các chương trình, dự án, kế hoạch khác... đang được triển khai tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng UBND tỉnh

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao liên quan đến nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng, phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số.

- Phối hợp với các cấp, các ngành, đoàn thể, tổ chức, doanh nghiệp, cơ quan báo chí, đài phát thanh truyền hình và các đơn vị có liên quan để tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra trong quá trình thực hiện Kế hoạch; tổng hợp tình hình, đề xuất giải quyết những vướng mắc, phát sinh.

- Tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch.

- Tham mưu cho các cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, chuyên gia chuyển đổi số và cán bộ trực tiếp triển khai chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước.

- Sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình kết quả triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này; báo cáo UBND tỉnh điều chỉnh các nội dung của Kế hoạch này phù hợp với điều kiện thực tế và từng thời điểm.

3. Sở Tài chính:

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan cân đối, bố trí nguồn chi thường xuyên trong dự toán ngân sách hàng năm của tỉnh để thực hiện Kế hoạch.

4. Sở Nội vụ: Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu ban hành chính sách phát triển đội ngũ chuyên gia về chuyển đổi số của tỉnh và cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin trình độ cao và chủ trì thẩm định trình cấp có thẩm quyền khen thưởng kịp thời đối với các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ về chuyển đổi số.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện tuyên truyền trực quan, sử dụng pa-nô, áp phích, khẩu hiệu, tranh cổ động, đồ họa thông tin (infographic), đồ họa chuyển động (motion graphics), các vật dụng được in ấn thông tin tuyên truyền, biểu trưng nhận diện thông điệp tuyên truyền về chuyển đổi số.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng chuyển đổi nhận thức, kỹ năng số cho cán bộ, công chức và giáo viên dạy các hoạt động giáo dục liên quan đến tin học, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, công nghệ, kỹ thuật và nghệ thuật trong các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông về phương pháp STEM/STEAM.

7. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp xây dựng kế hoạch, tổ chức đào tạo đội ngũ giáo viên chuyển đổi số, công nghệ số và mở thêm các ngành đào tạo hoặc cập nhật, bổ sung nội dung đào tạo về chuyển đổi số, công nghệ số trong các chuyên ngành đào tạo hiện có.

Truyền thông cho các tầng lớp lao động dễ bị tác động, ảnh hưởng bởi chuyển đổi số trong xã hội để kịp thời cập nhật thông tin, kiến thức nhằm nâng cao khả năng thích ứng với môi trường mới.

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông triển khai các nền tảng số kết nối các cơ sở đào tạo với các doanh nghiệp nhằm trao đổi thông tin, đào tạo và đào tạo lại kỹ năng số cho người lao động, kết nối cung cầu thị trường lao động.

8. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh

Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng, các báo, đài truyền hình trung ương và địa phương, tổ chức tuyên truyền tới cộng đồng doanh nghiệp trong tỉnh, đặc biệt các doanh nghiệp nhỏ và vừa về mục đích, ý nghĩa và sự cần thiết của chuyển đổi số trong doanh nghiệp, nhằm nâng cao nhận thức của lãnh đạo và người lao động trong doanh nghiệp.

Tổ chức các lớp đào tạo, đào tạo lại, đào tạo chuyên sâu, đào tạo ngắn hạn, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ lãnh đạo, các trưởng, phó trưởng phòng và tương đương trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Tổ chức các chương trình hợp tác giữa các trường đại học, cao đẳng, dạy nghề với các doanh nghiệp trong tỉnh, nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực về chuyển đổi số, hỗ trợ sinh viên thực tập, làm việc thực tế tại doanh nghiệp.

9. Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, UBND các huyện, thành phố

- Chủ động, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ liên quan đến hoạt động nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng, phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số đáp ứng các yêu cầu thực hiện nhiệm vụ.

- Tích cực tuyên truyền, vận động các tổ chức, hội viên, đoàn viên chủ động tham gia chương trình nâng cao nhận thức, các lớp tập huấn phổ cập kỹ năng chuyển đổi số của tỉnh, địa phương, đơn vị; sử dụng các nền tảng phục vụ chuyển đổi số.

10. Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông (Bưu điện tỉnh, Viettel Post, Viễn thông Vĩnh Phúc, Viettel Vĩnh Phúc, Mobifone Vĩnh Phúc, FPT Vĩnh Phúc...)

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hỗ trợ tổ chức các hoạt động đào tạo nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng, phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong việc bảo đảm máy, thiết bị, đường truyền, nền tảng học trực tuyến và các số liệu liên quan đến thực hiện Đề án.

Tích cực, chủ động nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số phục vụ hoạt động, sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

11. Báo Vĩnh Phúc, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Cổng Thông tin - Giao tiếp điện tử tỉnh và các cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh

- Xây dựng các chiến dịch truyền thông.

- Xây dựng, thiết lập và duy trì thường xuyên các chuyên mục, chuyên trang về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống báo chí, báo điện tử, trang tin điện tử, diễn đàn trực tuyến, các cổng/trang thông tin điện tử.

- Sản xuất các chương trình, phim tài liệu, phóng sự, bài hát, trao đổi, đối thoại, chuyên đề chuyên sâu, tin, bài, ảnh, video, clip, đồ họa thông tin (infographic), đồ họa chuyển động (motion graphics), chương trình phát thanh... về chuyển đổi số.

- Sản xuất các nội dung chuyên biệt về tiềm năng, thế mạnh và các thành tựu của tỉnh, các địa phương trong chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số như nông nghiệp công nghệ cao, đô thị thông minh...

- Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số của tỉnh; truyền thông đến tất cả các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, người dân và toàn thể xã hội nắm được chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của Tỉnh; biết vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số; tác động của chuyển đổi số tới các mặt của đời sống kinh tế - xã hội và sự phát triển của tỉnh.

Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh hoặc gặp khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./. *TH*

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông (B/c);
- Cục Tin học hóa, Bộ TT&TT (B/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CPVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo VP, Cổng TTĐT;
- Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Lưu: VT, VX3.

(H- b)

RA

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Giang

Vũ Chí Giang